

2'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét về HS kể chuyện. - GV treo tranh minh họa và giới thiệu: Trong tiết kể chuyện mở đầu chủ điểm <i>Người ta là hoa đất</i>, các em sẽ được nghe câu chuyện một bác đánh cá đã đánh thắng một gã hung thần. Nhờ đâu bác đánh thắng được gã hung thần, các em nghe cô kể chuyện sẽ rõ.
10'	2.Giáo viên kể chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Kể mẫu câu chuyện lần 1 + Kể phân biệt lời các nhân vật + Giải nghĩa từ khó trong truyện: <i>ngày tận số, hung hăn, vĩnh viễn</i>. - GV kể lần 2, vừa kể kết hợp chỉ từng bức tranh minh họa. <p><u>Tìm lời thuyết minh cho mỗi tranh</u></p>
22'	3.HD HS kể chuyện, trao đổi ý nghĩa câu chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu quan sát tranh minh họa trong SGK và mô tả những gì em biết qua bức tranh. <p>+ Lắng nghe.</p> <p>- HS nghe.</p> <p>+ Lắng nghe kết hợp quan sát từng bức tranh minh họa.</p> <p>- HS tiếp nối nhau giới thiệu:</p> <p>+Tranh 1: Bác đánh cá kéo lưới cả ngày, cuối cùng được mẻ lưới trong đó có cái bình to.</p> <p>+Tranh 2: Bác đánh cá mừng lăm vì đem cái bình ra chợ bán cũng được khói tiền.</p> <p>+Tranh 3: Từ trong bình một làn khói đen bay ra và hiện thành một con quỷ / Bác mở nắp bình từ trong bình ...</p> <p>+Tranh 4 : Con quỷ đòi giết bác đánh cá để thực hiện lời nguyền của nó.</p> <p>+Tranh 5 : Bác đánh cá lừa con quỷ chui vào bình, nhanh tay đập nắp, vứt cái bình trở lại biển sâu.</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu của bài</p>

		<p>* Kể trong nhóm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS kể chuyện theo cặp. GV đi giúp đỡ các em yêu. <p>* Kể trước lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS thi kể. - GV khuyến khích HS lắng nghe và hỏi lại bạn kể những tình tiết về nội dung, ý nghĩa của chuyện. - Gọi HS nhận xét bạn kể chuyện. - Nhận xét HS kể. - Nhận xét tiết học. - Dặn HS chuẩn bị bài sau. 	<p>tập 2, 3.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 HS ngồi cùng bàn trao đổi, kể chuyện. Kể xong, trao đổi về ý nghĩa câu chuyện. - 5 đến 7 HS thi kể và trao đổi với bạn về ý nghĩa truyện: Câu chuyện ca ngợi bác đánh cá thông minh, mưu trí, dũng cảm đã đánh tháng gã hung thần vô ơn, bạc ác. - Nhận xét lời kể của bạn theo các tiêu chí đã nêu. - HS lắng nghe thực hiện.
3'	4. Củng cố, dặn dò		

LUYỆN TỪ VÀ CÂU MỞ RỘNG VỐN TỪ: TÀI NĂNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Biết thêm một số từ ngữ (kể cả tục ngữ, từ Hán Việt) nói về tài năng của con người.
2. Kỹ năng: Biết xếp các từ Hán Việt (có tiếng tài) theo hai nhóm nghĩa và đặt câu với một từ đã xếp (BT1, BT2); hiểu ý nghĩa câu tục ngữ ca ngợi tài trí con người (BT3, BT4).
3. Thái độ: Thấy được con người ai cũng có tài năng nếu mình cố gắng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

1. GV: Từ điển tiếng Việt.
- 4 - 5 tờ giấy phiếu khổ to kẻ bảng phân loại từ ở BT1.
2. HS: Một vài trang phô tô từ điển tiếng Việt phục vụ cho bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	A.KTBC:	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi 3 HS lên bảng đặt câu và xác định chủ ngữ trong câu kể Ai làm gì? - Gọi HS nhận xét câu trả lời 	<ul style="list-style-type: none"> - 3 HS lên bảng viết.

		của bạn và bài của bạn làm trên bảng.	
1'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài 2.HD làm bài tập Bài 1	-Giới thiệu và ghi đầu bài. Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung. - HS thảo luận và tìm từ. - Gọi các nhóm khác bổ sung. - Nhận xét, kết luận các từ đúng: a. Các từ có tiếng tài " có nghĩa là có khả năng hơn người bình thường . b. Các từ có tiếng tài " có nghĩa là " tiền của" - Gọi HS đọc yêu cầu. - Yêu cầu HS tự làm bài. - Gọi HS đọc câu- đặt với từ : + HS tự chọn trong số từ đã tìm được trong nhóm a/ - HS cả lớp nhận xét câu bạn đặt. Sau đó HS khác nhận xét câu có dùng với từ của bạn để giới thiệu được nhiều câu khác nhau với cùng một từ. - Đối với từ thuộc nhóm b tiến hành tương tự như nhóm a. - Gọi HS đọc yêu cầu. + Nghĩa bóng của các câu tục ngữ nào ca ngợi sự thông minh, tài trí của con người? - Hãy đọc lại các câu tục ngữ, thành ngữ đã học hoặc đã viết	- Lắng nghe,ghi bài. - 1 HS đọc thành tiếng. - Hoạt động trong nhóm. - Bổ sung các từ mà nhóm bạn chưa có. - Đọc thầm lại các từ mà các bạn chưa tìm được. a.Tài hoa, tài giỏi, tài nghệ, tài ba, tài đức, tài năng,... b. tài trợ, tài nguyên, tài sản, tiền tài,... - 1 HS đọc thành tiếng. - HS tự làm bài tập vào vở - HS có thể đặt: + Bùi Xuân Phái là một họa sĩ tài hoa. + Anh hùng lao động Hồ Giáo là người công nhân rất tài năng. + Đoàn địa chất đang thăm dò tài nguyên vùng núi phía Bắc. - 1 HS đọc thành tiếng. - HS Suy nghĩ và nêu: a) Người ta là hoa đất. b) Nước lũ mà vã nên hồ Tay không mà nỗi cơ đồ mới ngoan.
10'			
8'	Bài 2		
7'	Bài 3		

7'	Bài 5	<p>có nội dung như đã nêu ở trên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu. - GV giúp HS hiểu nghĩa bóng: <p>a) Ca ngợi con người là tinh hoa, là thứ quý giá nhất của trái đất.</p> <p>b) Ý nói có tham gia hoạt động, làm việc mới bộc lộ được khả năng của mình.</p> <p>c) Ca ngợi những người từ hai bàn tay trắng, nhờ có tài có chí, đã làm nên việc lớn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS tự làm bài. - Gọi HS đọc câu tục ngữ mà em thích giải thích vì sao lại thích câu đó. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc thành tiếng.
3'	3. Củng cố, dặn dò	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. - Dặn HS chuẩn bị bài sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tự làm bài tập vào vở - HS tự chọn và đọc các câu tục ngữ + Người ta là hoa của đất.

TẬP LÀM VĂN

LUYỆN TẬP XÂY DỰNG MỞ BÀI TRONG BÀI VĂN MÔ TẢ ĐỒ VẬT

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Nắm vững 2 cách mở bài (trực tiếp và gián tiếp) trong bài văn miêu tả đồ vật (BT1).
 2. Kỹ năng: Thực hành viết được đoạn mở bài cho bài văn miêu tả đồ vật theo 2 cách đã học (BT2).
 3. Thái độ: Yêu quý đồ vật của mình cũng như của mọi người.

II. ĐÔ DÙNG DẠY - HỌC:

1. Giáo viên: Bảng phụ viết sẵn nội dung cần ghi nhớ về 2 cách mở bài (trực tiếp và gián tiếp) trong bài văn miêu tả đồ vật.
 2. Học sinh: Phiếu học tập.

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3-5'	A.KTBC:	- Gọi 2 HS nhắc lại kiến thức về hai cách mở bài trong bài văn tả đồ vật - Nhận xét chung.	- 2 HS thực hiện.
2'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài 2.Hướng dẫn HS làm bài tập Bài 1	GV giới thiệu ghi đè. - Gọi HS đọc bài.	- Lắng nghe.
12''		 - GV cùng HS nhận xét, kết luận: + Giống nhau: Các đoạn mở bài trên đều có mục đích giới thiệu đồ vật định tả là chiếc cặp sách. + Khác nhau: Đoạn a, b(mở bài trực tiếp): Giới thiệu ngay đồ vật định tả. Đoạn c(mở bài gián tiếp): Nói chuyện khác để dẫn vào giới thiệu đồ vật định tả.	- 2 HS nối tiếp nhau đọc yêu cầu của bài tập. - Cả lớp đọc thầm lại từng đoạn mở bài, trao đổi cùng bạn, so sánh, tìm điểm giống nhau và khác nhau của các đoạn mở bài. - HS phát biểu.
18'	Bài 2	- Yêu cầu HS đọc đề bài - Yêu cầu trao đổi, thực hiện yêu cầu. + Nhắc HS: - Các em chỉ viết đoạn mở bài cho bài văn miêu tả cái bàn học của em, đó có thể là chiếc bàn học ở trường hoặc ở nhà + Mỗi em có thể viết 2 đoạn mở bài theo 2 cách khác nhau	- HS đọc thành tiếng. + Lắng nghe.

		(trực tiếp và gián tiếp) cho bài văn. - Gọi HS trình bày GV sửa lỗi dùng từ, diễn đạt nhận xét chung .	- Tiếp nối trình bày, nhận xét: + Cách 1 trực tiếp: Chiếc bàn học sinh này là người bạn ở trường thân thiết, gần gũi với tôi đã hai năm nay. + Cách 2 gián tiếp: Tôi rất yêu quý gia đình tôi, gia đình của tôi vì nơi đây tôi có bố mẹ và các anh chị em thân thương, có những đồ vật, đồ chơi thân quen, gắn bó với tôi. Nhưng thân thiết và gần gũi nhất có lẽ là chiếc bàn học xinh xắn của tôi. - Về nhà thực hiện theo lời dặn của giáo viên
3'	3. Củng cố, dặn dò	- Nhận xét tiết học. - Dặn HS chuẩn bị bài sau: <i>Luyện tập xây dựng kết bài trong bài văn miêu tả đồ vật.</i>	

TOÁN Tiết 95: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức: Nhận biết đặc điểm của hình bình hành.
- Kỹ năng: Tính được diện tích, chu vi của hình bình hành.
- Thái độ: Yêu thích môn học, tập trung học bài.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- GV: Bảng phụ.
- HS: Phiếu học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
5'	A.KTBC:	- Gọi HS nêu quy tắc tính diện tích hình bình hành.	- 1 HS nêu.